|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên trường** | **Điều kiện xét học bạ** |
| 1 | Đại học Dược Hà Nội | 1. Kết hợp học bạ với Chứng chỉ SAT  2. Xét tuyển kết quả học tập THPT đối với học sinh giỏi các lớp chuyên của Trường THPT năng khiếu/ chuyên cấp quốc gia hoặc cấp Tỉnh/ Thành phố trực thuộc Trung ương |
| 2 | Đại học Nguyễn Trãi | Xét tổng điểm trung bình (ĐTB) cả năm lớp 12 của tổ hợp môn xét. Điểm xét tuyển đạt ngưỡng đảm bảo từ 18 điểm trở lên theo tổ hợp môn xét tuyển quy đổi về thang điểm 30. |
| 3 | Học viện tài chính | Phương thức Xét tuyển kết hợp:  - Thí sinh được xác định điểm xét tuyển (ĐXT) như sau:  ĐXT = Điểm môn 1 (nhân hệ số 2) + Điểm môn 2 + Điểm môn 3.  + Điểm môn 1: Điểm thi môn tiếng Anh (đối với thí sinh đăng ký chương trình định hướng CCQT hoặc ngành Ngôn ngữ Anh chương trình chuẩn) hoặc Điểm thi môn Toán (đối với thí sinh đăng ký các ngành còn lại của chương trình chuẩn).  + Điểm môn 2: Điểm thi môn Lý hoặc môn Hóa hoặc môn Văn hoặc môn Toán (nếu Điểm môn 1 là môn tiếng Anh) hoặc môn tiếng Anh (nếu Điểm môn 1 là môn Toán).  + Điểm môn 3: (Điểm TBC học tập năm lớp 10 + lớp 11 + lớp 12)/3 đạt từ 8,0 trở lên. |
| 4 | Học viện quản lý giáo dục | Xét tuyển dựa vào kết quả học bạ THPT |
| 5 | Đại học Mỏ Địa chất | Xét tuyển dựa vào kết quả học tập tại THPT  Thí sinh tốt nghiệp THPT và kết quả học tập trong 6 học kỳ (Lớp 10, 11, và lớp 12). Xét tuyển thí sinh theo học bạ với các thí sinh đạt hạnh kiểm xếp loại Khá trở lên;  Tổng điểm trung bình các môn học theo khối thi của 6 học kỳ THPT: đạt từ 18 điểm trở lên. |
| 6 | Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp | Xét học bạ THPT |
| 7 | Đại học Lâm nghiệp cơ sở miền Bắc | Điểm học bạ THPT |
| 8 | Trường Quốc tế - ĐHQGHN | Xét tuyển thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương kết hợp chứng chỉ tiếng Anh quốc tế hoặc kết quả học tập bậc THPT. |
| 9 | Đại học Công nghệ Giao thông vận tải | Xét tuyển học bạ kết hợp. |
| 10 | Học viện Ngân hàng | Thí sinh có học lực Giỏi năm lớp 12 và có điểm trung bình cộng 03 năm học (năm học lớp 10, lớp 11 và lớp 12) của từng môn học thuộc tổ hợp của ngành đăng ký xét tuyển' đạt từ 8,0 trở lên. |
| 11 | Đại học Y tế công cộng | Với xét học bạ, trường áp dụng với bốn ngành đào tạo. Hai ngành không xét học bạ là Kỹ thuật xét nghiệm y học và Kỹ thuật phục hồi chức năng. |
| 12 | Học viện Báo chí và tuyên truyền | Xét học bạ (Dự kiến 20% chỉ tiêu): Xét kết quả học tập bậc THPT 6 học kỳ  Xét tuyển kết hợp (Dự kiến 30% chỉ tiêu): đối với thí sinh có chứng chỉ quốc tế môn tiếng Anh tương đương IELTS 6.5 trở lên, chứng chỉ SAT tối thiểu 1200/1600, điểm TBC học tập của 6 học kỳ bậc THPT từ 7,0 trở lên, hạnh kiểm của bậc THPT xếp loại Tốt |
| 13 | Đại học Kiến trúc Hà Nội | Xét tuyển sử dụng kết quả học tập cấp THPT (học bạ) |
| 14 | Đại học Hòa Bình | Xét tuyển sử dụng kết quả học tập THPT (học bạ) hoặc tốt nghiệp Trung cấp, Cao đẳng, Đại học cùng nhóm ngành. |
| 15 | Đại học Công nghiệp Việt Hưng | Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ) |
| 16 | Trường khoa học liên ngành và Nghệ thuật - ĐHQGHN | Xét tuyển kết hợp kết quả thi năng khiếu và kết quả học tập THPT và phỏng vấn  Xét tuyển kết hợp chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế (Anh, Trung, Pháp) với kết quả học tập THPT và phỏng vấn |
| 17 | Đại học Phenikaa | Ngưỡng đảm bảo chất lượng đối với thí sinh đăng ký xét tuyển khối ngành Sức khỏe (trừ ngành Quản lý bệnh viện):  + Ngành Y khoa, Dược học, Răng - Hàm - Mặt, Y học cổ truyền: Học lực lớp 10, 11, 12 xếp loại Giỏi (mức Tốt);  + Ngành Điều dưỡng, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật phục hồi chức năng, Kỹ thuật hình ảnh y học, Hộ sinh: Học lực lớp 10, 11, 12 xếp loại từ Khá trở lên.  + Khối ngành khác và ngành Quản lý bệnh viện: 20,0 điểm  Khối ngành Ngôn ngữ (Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Hàn Quốc, Ngôn ngữ Trung Quốc, Ngôn ngữ Nhật Bản, Ngôn ngữ Pháp): Điểm môn Ngoại ngữ trong tổ hợp xét tuyển đạt từ 6.5 trở lên |
| 18 | Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội | Đối tượng xét tuyển gồm các thí sinh có điểm trung bình cộng của tổ hợp 03 trong 06 môn Toán học, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, tiếng Anh (tính cả năm học lớp 11 và lớp 12) phù hợp với một trong các tổ hợp môn xét tuyển (xem bảng phía dưới) của chương trình đào tạo đạt từ 8,80/10 trở lên.  Riêng ngành Dược học, ngoài yêu cầu trên, thí sinh cần có thêm chứng chỉ tiếng Anh IELTS từ 5.0 hoặc TOEFL iBT đạt từ 35 điểm trở lên. |
| 19 | Học viện Phụ nữ Việt Nam | - Không xét những trường hợp tốt nghiệp trước năm 2025  - Thí sinh đạt hạnh kiểm Tốt và có tổng điểm trung bình chung học tập 03 môn của cả năm lớp 10, 11 và lớp 12 thuộc tổ hợp ĐKXT của Học viện (dự kiến) ≥ 19 điểm (không bao gồm điểm ưu tiên).  - Đối với ngành Công nghệ thông tin, điểm trung bình chung môn Toán trong các tổ hợp ĐKXT phải > 7.0 (Bằng chữ: bảy phẩy không). |
| 20 | Đại học FPT | Điểm chuẩn vào Trường ĐH FPT 2025 là thí sinh cần đạt top50 SchoolRank, tức là thuộc 50% học sinh có kết quả học tập THPT cao nhất toàn quốc và đạt tổng điểm môn Toán cùng 2 môn bất kỳ của học kỳ 2 lớp 12 từ 21 điểm trở lên. |
| 21 | Đại học Hạ Long | Xét học bạ THP |
| 22 | Đại học Ngoại thương | 1. Nhóm đối tượng thí sinh là học sinh tham gia/đạt giải trong Kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia hoặc Cuộc thi KHKT cấp Quốc gia do Bộ GD&ĐT tổ chức thuộc lĩnh vực phù hợp với tổ hợp môn xét tuyển của trường (bao gồm các môn Toán, Tin học, Vật lý, Hoá học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Nga, Tiếng Nhật  2. Nhóm đối tượng thí sinh là học sinh hệ chuyên các môn Toán, Toán-Tin, Tin học, Vật lý, Hoá học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Nga, Tiếng Nhật của trường THPT trọng điểm quốc gia/THPT chuyên (theo [Thông tư 06/2012/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Thong-tu-06-2012-TT-BGDDT-Quy-che-to-chuc-va-hoat-dong-truong-trung-hoc-pho-135402.aspx) ngày 15/02/2012 về ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của trường THPT chuyên và [Thông tư 12/2014/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Thong-tu-12-2014-TT-BGDDT-sua-doi-Quy-che-truong-pho-thong-chuyen-kem-06-2012-TT-BGDDT-227238.aspx) ngày 18/04/2014 về sửa đổi bổ sung một số điều trong Quy chế tổ chức hoạt động của trường THPT chuyên)  3. Nhóm đối tượng thí sinh là học sinh hệ không chuyên đạt giải (nhất, nhì, ba) trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố lớp 11 hoặc lớp 12 (bao gồm các môn Toán, Tin học, Vật lý, Hoá học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Nga, Tiếng Nhật). |
| 23 | Đại học Giao thông vận tải | Sử dụng kết quả học tập THPT (theo học bạ THPT) để xét tuyển với hầu hết các ngành tuyển sinh. Sử dụng tổng điểm ba môn học trong tổ hợp xét tuyển (đi 6 kỳ học THPT) (trong các tổ hợp, điểm môn Toán nhân 2) để xét tuyển.  Trong đó, điểm từng môn của ba môn trong tổ hợp xét tuyển không có điểm trung bình môn nào (xét theo mỗi năm học) dưới 5.50 điểm. |
| 24 | Đại học Đại Nam | Tổng điểm trung bình của 03 môn trong tổ hợp xét tuyển vào ngành học:  Ngành Y khoa, Dược học ≥ 24 điểm và có học lực năm lớp 12 đạt loại Giỏi  Ngành Điều dưỡng ≥ 19,5 điểm và có học lực năm lớp 12 đạt từ loại Khá trở lên.  Các ngành còn lại ≥ 18 điểm |
| 25 | Đại học Sư phạm Hà Nội 2 | Điểm học bạ THPT (chưa công bố chi tiết). |
| 26 | Đại học Thương mại | Phương thức 4: Xét kết hợp điểm thi tốt nghiệp, điểm học bạ với chứng chỉ quốc tế  So với các năm trước, trường bỏ xét học bạ ba môn |
| 27 | Học viện Nông nghiệp Việt Nam | Điểm xét tuyển là tổng điểm trung bình cả năm lớp 12 theo thang điểm 10 của 3 môn theo tổ hợp xét tuyển (trong đó môn 1 nhân hệ số 2, tổng điểm được quy về thang điểm 30) cộng điểm ưu tiên (nếu có) đạt từ 21-24 điểm trở lên. |
| 28 | Đại học Xây dựng Hà Nội | Xét tuyển ở các ngành, chuyên ngành trừ các ngành/chuyên ngành có xét tuyển môn Vẽ Mỹ thuật.  Xét tuyển dựa vào tổng điểm trung bình 3 năm cấp THPT của các môn trong tổ hợp xét tuyển tương ứng (áp dụng chung cho cả thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2025 và thí sinh đã tốt nghiệp THPT trước năm 2025);  Thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế Tiếng Anh (Tiếng Pháp) tương đương IELTS 5.5 trở lên (các chứng chỉ còn hiệu lực tính đến ngày xét tuyển) có thể sử dụng để thay thế môn Tiếng Anh (Tiếng Pháp) trong tổ hợp xét tuyển. Không xét tuyển với các chứng chỉ có hình thức thi ”Home Edition”. |
| 29 | Đại học Luật Hà Nội | Xét tuyển theo phương thức dựa trên kết quả học tập của bậc THPT năm 2025 (kết quả học tập cả năm lớp 10, lớp 11, lớp 12) theo các tổ hợp được xác định cụ thể cho từng ngành (xét học bạ), trong đó có xem xét quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế. |
| 30 | Đại học Công nghiệp Hà Nội | Điểm 3 năm THPT ba môn theo tổ hợp kết hợp chứng chỉ quốc tế, giải học sinh giỏi, điểm thi đánh giá năng lực của ĐH Quốc gia Hà Nội hoặc thi đánh giá tư duy của ĐH Bách khoa Hà Nội. |